TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NP** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **76**/2018/HS-ST Ngày 05 -11-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vàng Thị Dua.

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Ông Thùng Văn Quân và ông Vàng A Hý.

- Thư ký phiên toà: Phan Thị Thùy Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Hoàng Văn Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Tòa án nhân dân huyện NP mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2018/TLST-HS ngày 04/10/2018.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2018/QĐXXST-HS ngày 24/10/2018 đối với bị cáo.

Lý Thị D; Sinh năm: 1960 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản PK, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Nủ a (đã chết) và con bà: Sùng Thị B (đã chết); Bị cáo có chồng là Sùng A C sinh năm 1959 và có 07 người con; Tiền sự: Không; tiền án: Không;

Bị bắt tạm giữ ngày 20/6/2018 đến ngày 23/6/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

Người phiên dịch: Ông Hồ A Dế; sinh năm 1984
Địa chỉ: Trung tâm huyện NP, tỉnh Điện Biên (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút, ngày 20/6/2018, tổ công tác Công an huyện NP làm nhiệm vụ tại khu vực bản PK, xã NB, huyện NP, phát hiện tại nhà Lý Thị D có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã vào nhà kiểm tra hành chính thấy Lý Thị D đang nằm hút thuốc phiện trên giường ngủ. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng là 01 gói ni lông màu đỏ bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi

hắc nghi thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện. Lý Thị D khai nhận đó là thuốc phiện Dung mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết vào ngày 18/6/2018 với giá 70.000đ với mục đích để dụng cho bản thân.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 21/6/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định: Vật chứng nghi là Thuốc phiện thu giữ của Lý Thị D có khối lượng là 04 (Bốn) gam.

Bản kết luận giám định số: 631/GĐ-PC54, ngày 05/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Lý Thị D gửi giám định là chất ma túy: Loại Thuốc phiện.*

Cáo trạng số: 49/CT-VKSNP ngày 03/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên truy tố bị can Lý Thị D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lý Thị D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lý Thị D từ 18 tháng đến 24 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án là thuốc phiện và một bộ bàn đèn tự tạo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí HSST theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Thị D không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Lý Thị D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lý Thị D khai nhận hành vi phạm tội của mình là mua ma túy để sử dụng phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Thị D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249/BLHS.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma tuý của Nhà nước, mặt khác hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo Lý Thị D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đi ngược lại với đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma tuý. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma tuý trong xã hội và làm gương răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Về nhân thân bị cáo: Lý Thị D xuất thân trong gia đình lao động nhưng không được đi học, do nhận thức pháp luật hạn chế nên bị cáo đã nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lý Thị D khai nhận đã mua thuốc phiện của người đàn ông không biết tên tuổi và địa chỉ ở đâu vào ngày 18/6/2018. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, không có cơ sở để xác minh và xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249/BLHS xét thấy bản thân bị cáo Lý Thị D là người nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn không có khả năng thi hành nên được miễn hình phạt bổ sung.

[8] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS; Tuyên tịch thu tiêu huỷ 2,6 gam thuốc phiện (sau khi đã trừ mẫu gửi giám định) và 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện do không có giá trị sử dụng.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Xét thấy bị cáo Lý Thị D là đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên HĐXX miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lý Thị D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm b khoản 1 Điều 249/BLHS: Xử phạt bị cáo Lý Thị D 12 *(Mười hai)* tháng tù, khấu trừ thời gian

tạm giữ cho bị cáo 04 ngày, còn phải thi hành tiếp 11 *(Mười một)* tháng 26 (*Hai mươi sáu)* ngày, kể từ ngày vào trại chấp hành án.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu huỷ 2,6 gam thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP).

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Lý Thị D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Vàng Thị Dua